

Số: 167/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 21 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Đức L, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT: khối M, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: số 109 đường T, khối M, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Điện thoại: 0948.xxxxxxx.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT: khối M, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Nhà số 25, ngõ 30, đường T, khối T, phường D, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Điện thoại: 0913.xxxxxxx

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Lê Đức L, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT: khối M, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: số 109 đường T, khối M, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Và Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT: khối M, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Nhà số 25, ngõ 30, đường T, khối T, phường D, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Ông Lê Đức L và bà Nguyễn Thị H thống nhất có một con chung tên là Lê Đức C – sinh ngày 16/8/2020. Nay ly hôn, ông L và bà

H thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Ông Lê Đức L đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Ông Lê Đức L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lê Đức L và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lê Đức L thỏa thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con mà ông L đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số 0009057 ngày 17/4/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
 - VKS cùng cấp;
 - THA cùng cấp;
 - Tòa án tỉnh;
 - UBND P. H, tp Vinh, tỉnh Nghệ An
- (ĐKKH số 58 ngày 11/4/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hoa

